

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà;

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn C, không có tên gọi khác, sinh ngày 23/6/1988, tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12 PT; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y, sinh năm 1960 và bà Lò Thị T, sinh năm 1962; vợ Lò Thị H, sinh năm 1988 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2024, tạm giam từ ngày 06/6/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: ông Nguyễn Cảnh P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lò Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ Ông Lò Công M, sinh năm 1995; địa chỉ: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối năm 2023, Lò Văn C có quen một người đàn ông giới thiệu tên là V nhà ở bản D, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Đến cuối tháng 4/2024, C làm thuê tại thành phố Hà Nội có biết một người đàn ông tên là N, không biết địa chỉ. Khoảng 05 giờ, ngày 29/5/2024, C gọi điện thoại cho V hỏi mua 02 cây Heroine, thỏa thuận giá 15.400.000 đồng/02 cây Heroine, địa điểm mua bán ma túy tại vị trí lán nương thuộc bản D, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Sau đó, C điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen, biển số Z đến điểm hẹn gặp V, C đưa cho V 15.400.000 đồng và nhận 01 gói Heroine bằng nilon màu trắng và 01 gói Heroine bằng nilon màu xanh mang về nhà cất giấu. C cất giấu 01 gói Heroine bằng nilon màu xanh vào trong đầu giường ngủ của C, còn 01 gói Heroine bằng nilon màu trắng thì C bẻ thành 04 cục, rồi dùng nilon màu xanh gói thành 3 gói, 01 gói bằng nilon màu hồng và cất giấu trong giỏ nhựa đựng thuốc để trên đầu giường ngủ trong phòng ngủ của C, để có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến 09 giờ cùng ngày 29/5/2024, N gọi điện thoại thỏa thuận mua của C 01 cây Heroine với giá 12.000.000 đồng. N chuyển khoản cho C trước số tiền 5.000.000 đồng, sau khi nhận được ma túy sẽ trả nốt số tiền còn lại và hẹn địa điểm mua bán ma túy tại cầu Ta Con thuộc xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Khoảng 13 giờ cùng ngày, C vào trong phòng ngủ lấy 01 gói Heroine được bọc bằng nilon màu xanh cho vào trong túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi bán ma túy cho N thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo, Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang cùng với vật chứng của vụ án có khối lượng 34,44 gam. Ngay sau đó Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn C, thu giữ 04 gói Heroine, có khối lượng 33,76 gam. Tổng khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo C là 68,2 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 901/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 68,2 gam chất màu trắng dạng cục và dạng bột là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)*”.

Tại bản kết luận giám định số: 1084/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*38 tờ tiền Việt Nam đồng gửi giám định...là tiền thật*”.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSĐB-P1 ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 15 (mười năm) năm đến 16 (mười sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS):

+ Tịch thu và tiêu hủy 64,11 gam Heroine còn lại sau giám định.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng, 04 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn C không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, màu đen, điện thoại đã cũ qua sử dụng do bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lò Văn C, số 011088005472, cấp ngày 18/9/2023. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; 01 giấy phép lái xe mang tên Lò Văn C, số: 110233011996; 01 chiếc ví da màu nâu đã cũ, xét thấy không liên quan đến vụ án.

+ Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đen, biển kiểm soát Z, số khung RLHJA3932PY606685, số máy JA70E-0024689 và số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 2.195.000 đồng thu giữ của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 688/QĐ-CSMT ngày 16/7/2024, trả lại 02 tài sản này cho chị Lò Thị H. Xét thấy việc trả lại tài sản, đồ vật đúng quy định, đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực giúp đỡ cơ quan công an phát hiện ra tội phạm; là người dân tộc thiểu số; nhận thức pháp luật còn hạn chế; là lao động chính trong gia đình, còn phải nuôi bố mẹ già. Đề nghị

HĐXX: Áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 1 Điều 54 BLHS xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo Lò Văn C.

Lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn C đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể: Vào cuối năm 2023, bị cáo C có quen biết một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng hơn 30 tuổi, tên là V, nhà ở bản D, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Hai người cho nhau số điện thoại và thảo luận khi nào C cần mua Heroine thì gọi cho V. Đến cuối tháng 4/2024, bị cáo C đi làm thuê tại Hà Nội thì quen biết một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi, tên là N, không rõ địa chỉ. N hỏi C nêu kiếm được ma túy thì đem bán cho N, C nói khi nào có thì sẽ thông báo sau và cho nhau số điện thoại để liên hệ.

Đến khoảng 05 giờ, ngày 29/5/2024, do bản thân nghiện ma túy có nhu cầu cầu sử dụng và bán kiếm lời nên C đã gọi điện cho V và mua được 02 cây Heroine của V với giá 15.400.000đồng tại khu vực lán nương thuộc bản D, xã N, huyện M. Sau khi C mua được 02 gói Heroine (01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh) mang về nhà rồi cất giấu 01 gói nilon màu xanh vào trong đầu giường ngủ của C, còn 01 gói nilon màu trắng C chia thành 04 cục (03 cục dùng nilon màu xanh gói lại và 01 cục gói bằng nilon màu hồng) rồi cất giấu trên đầu giường ngủ và áo khoác treo trong tủ quần áo của C để bán kiếm lời.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C thấy cuộc gọi nhớ của N thì gọi lại cho N và N trả lời nếu có Heroine thì N sẽ mua 01 cây Heroine với giá 12.000.000đồng. C trả lời là có và hai người thống nhất N sẽ chuyển khoản cho C trước 5.000.000đồng, số tiền còn lại sẽ trả nốt khi giao dịch mua bán ma túy xong tại khu vực cầu Ta Con, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. C bảo số tài khoản ngân hàng của C chính là số điện thoại C đang dùng cho N biết, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì có số tài khoản ngân hàng mang tên L chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản của C.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C lấy 01 gói Heroine bằng nilon màu xanh cho vào trong túi áo bên phải đang mặc và điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu

Honda Wave α , màu sơn đen, biển kiểm soát Z, mang tên Lò Thị H (xe vợ của bị cáo) đi đến điểm hẹn bán ma túy cho N. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 29/5/2024, khi C đi đến khu vực bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo bên phải C 01 gói Heroine có khối lượng 34,44 gam Heroine. Sau đó, Cơ quan Công an đã có Quyết định khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lò Văn C, thu giữ 04 gói Heroine, có khối lượng 33,76 gam. Tổng khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn C là 68,2 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; đồng thời, còn xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện M nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của bị cáo gây ra.

Hành vi mua bán trái phép ma túy với tổng khối lượng là 68,2 gam Heroine của bị cáo là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy nói chung, Heroine nói riêng là một loại độc tố, nó gây hại đến sức khỏe con người. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp của, giết người, trộm cắp tài sản...và cũng là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội. Vì vậy, pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Lò Văn C luôn nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy chỉ vì siêu lợi nhuận từ ma túy đem lại. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, bị cáo học hết lớp 12/12 PT thì ở nhà lao động sản xuất, năm 2005 xây dựng gia đình và có 02 người con. Ngày 29/5/2024, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 68,2 gam Heroine.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như khai báo chỗ cất giấu ma túy tại nhà; tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc phát hiện tội phạm như: Cung cấp cho phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh

Điện Biên những thông tin chính xác, có giá trị về nhóm đối tượng hoạt động phạm tội ma túy tại địa bàn xã Mường Lạn, huyện M giúp cho Công an tỉnh Điện Biên xác lập chuyên án 824D ngày 23/8/2024 và đã phá án thành công bắt 01 đối tượng về tội mua bán trái phép chất ma túy thu giữ 02 bánh Heroine; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thu nhập chủ yếu là nông nghiệp, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện M; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Về mức hình phạt chính; hình phạt bổ sung; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về nhân thân của bị cáo; xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[7]. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận. Về hình phạt chính đề nghị xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo theo quy định khoản 1 Điều 54 BLHS. Đối với đề nghị này của người bào chữa, mặc dù, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, song, khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo là 68,2 gam Heroine, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, nên có không căn cứ để chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 64,11 gam Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 túi nilon màu trắng, 04 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo C. Đây là vật còn lại khi mở niêm phong để phục vụ công tác giám định, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, màu đen, điện thoại đã cũ qua sử dụng do bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với một chiếc ví da màu nâu, đã cũ không liên quan đến vụ án nhưng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lò Văn C, số 011088005472, cấp ngày 18/9/2023. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; 01 giấy phép lái xe mang tên Lò Văn C, số: 110233011996, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đen, biển kiểm soát Z, số khung RLHJA3932PY606685, số máy JA70E-0024689 mang tên Lò Thị H và số tiền 2.195.000 VNĐ thu giữ của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 688/QĐ-CSMT ngày 16/7/2024, trả lại 02 tài sản này cho chị Lò Thị H. Xét thấy việc trả lại tài sản, đồ vật này đúng quy định, HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã khu vực III thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: HĐXX xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên là V, nhà ở bản D, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại bản D, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên không có ai tên là V, nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với người đàn ông đặt mua ma túy tên là N. Do bị cáo Lò Văn C không biết rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với số tài khoản ngân hàng 3600486260, đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng cho Lò Văn C vào ngày 29/5/2024, tên chủ tài khoản là L. Kết quả điều tra xác định: Chủ tài khoản là anh L, sinh ngày 30/9/1973, cư trú tại bản C, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; L khai gia đình L có nhận chuyển khoản ngân hàng để

thu phí cho người dân trên địa bàn, từ trước đến nay nhận chuyển khoản cho rất nhiều người; L không quen biết ai tên là Lò Văn C và cũng không nhớ ai là người đã đến nhờ anh L chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản của C. Nên không có căn cứ để xử lý đối với L. HĐXX không xem xét.

- Bị cáo Lò Văn C khai người đàn ông tên là V sử dụng số điện thoại 0363956964. Kết quả điều tra xác định: Chủ thuê bao số điện thoại trên là Công ty A, địa chỉ tại số 8, ngách 70/, ngõ O, Đ, B, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành gửi văn bản yêu cầu xác minh nhưng không có tên Công ty tại địa chỉ trên. Nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét

- Bị cáo Lò Văn C khai người đàn ông tên là N sử dụng số điện thoại K. Kết quả điều tra xác định: Chủ thuê bao số điện thoại trên là Quảng Thị U, sinh ngày 20/6/1986, cư trú tại bản Ca, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Tại Cơ quan điều tra Quảng Thị U khai không sử dụng số điện thoại trên và cũng không bị mất hoặc cho ai mượn giấy tờ tùy thân. Nên không có căn cứ để xử lý. HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lò Văn C** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Lò Văn C 15 (mười lăm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn C.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói niêm phong có ghi dòng chữ đánh máy: Vật chứng còn lại vụ: Lò Văn C, sinh năm 1988, trú tại: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với Tổ công tác theo Kế hoạch 1266, Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang, thu giữ ngày 29/5/2024 tại bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên và Công an huyện Tuần Giáo khám xét, thu giữ ngày 29/5/2024 tại Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vật chứng còn lại gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng, 04 (bốn) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Mặt sau gói niêm phong trên mép dán có chữ ký giáp lai, họ tên của Lò Văn Thành, Vũ Thị Mai, Lương Văn Điệp, Lương Văn Biện, Lò Văn C và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần Giáo.

+ 01 (Một) phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên được dán kín. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số: 901/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của phòng KTHS-CAT Điện Biên. Mặt sau trên mép dán có các chữ ký, họ tên của Nguyễn Thúy Mai, Nguyễn Mạnh Tuấn và 03 hình dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Điện Biên. Bên trong chứa 64,11 gam Heroine.

+ Một chiếc ví da màu nâu, đã cũ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, màu đen, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: Một thẻ căn cước công dân mang tên Lò Văn C, số 011088005472, cấp ngày 18/9/2023. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Một giấy phép lái xe mang tên Lò Văn C, số: 110233011996.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên hồi 09 giờ 00 phút ngày 09/8/2024).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lò Văn C được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị H được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2024). Ông Lò Công M được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PV06, PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND xã (Th/b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký và đóng dấu)

Lương Tiến Phương